

Bản án số: 699/2022/HS-PT
Ngày 20 tháng 9 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Chung Văn Kết

Các Thẩm phán: Ông Phạm Công Mười

Ông Hoàng Minh Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Diệu Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 317/2022/TLPT-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thanh T, Đinh Văn Vũ K.

Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 172/2022/HSST ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

1/. **Nguyễn Thanh T**; Sinh năm: 1983, tại: Sóc Trăng; Hộ khẩu thường trú: Ấp A, thị trấn A1, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở: đường H, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Đinh Thị Lệ Th; Có vợ: Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm: 1982 và 01 người con, sinh năm 2009; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày: 30/12/2019 (có mặt).

2/. **Đinh Văn Vũ K**; Sinh năm: 1988, tại: Sóc Trăng; Hộ khẩu thường trú: đường Ng, phường Ph, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: đường Ph, phường Ph, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đinh Văn S và bà Nguyễn Thị Đ; Có vợ: Trương Thị Mỹ X, sinh năm: 1992 và có 02 người con, lớn sinh năm: 2016, nhỏ sinh năm: 2018;

Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

- Người bào chữa theo yêu cầu của các bị cáo:

1/. Luật sư bào chữa cho bị cáo T: Luật sư Lê Văn Ch Luật sư Đỗ Hải B và Luật sư Nguyễn Hồng Nh – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

2/. Luật sư bào chữa cho bị cáo Vũ K: Luật sư Nguyễn Hồng Nh – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

(Trong vụ án, còn có bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 15/12/2019, Nguyễn Thanh T điều khiển xe gắn máy hiệu Wave biển số 51Z6-1907 đi từ đường 15 rẽ vào đường 14, khu chế xuất T, phường TĐ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh thì nhìn thấy chị Lê Thị B đang dừng xe gắn máy hiệu SH mode biển số 84E1-396.22 ở lề đường. T nảy sinh ý định cướp xe nên giả vờ đến bắt chuyện làm quen với chị B. Chị B điều khiển xe định bỏ đi thì T dùng tay kẹp cổ không chế chị B, chị B giằng co và cắn vào ngón tay phải của T, làm cả hai té ngã xuống cống thoát nước gần đó. Khi té xuống, chị B bị úp mặt xuống nước, T ngồi lên vùng vai cổ của chị B, đồng thời đè và giữ 02 tay của chị B để không cho chị B chống cự. Khoảng một lúc sau, thấy chị B không cử động nên T leo lên bờ cống ngồi, khoảng 05 phút sau T xuống cống thoát nước kiểm tra và bẻ cổ, lật mặt chị B sang trái rồi leo lên bờ, nhặt lấy chìa khóa xe của chị B (bị rớt dưới đất) mở khóa, điều khiển xe của chị B đến Đường số 10, Quận 7. T điện thoại cho Đinh Văn Vũ K (là em họ của T) nói mới lấy trộm được chiếc xe và kêu K đến Đường số 10 phụ giúp đưa xe đi. K đồng ý và điều khiển xe gắn máy hiệu Wave Anpha biển số 59C-357.10 ra gặp T. T điều khiển chiếc xe vừa cướp được của chị B cùng K đem đến tiệm game bắn cá đường H, phường T, Quận 7 để gửi. Sau đó, K chở T lại gần hiện trường gây án để T lấy xe gắn máy của T, còn K đi vào Khu chế xuất làm việc. T điều khiển xe gắn máy của mình đến tiệm game 303 H, để lại xe gắn máy hiệu Wave của T và lấy xe SH mode của chị B đem đi gửi tại Siêu thị Big C, Quận 7 chờ tiêu thụ. Sau đó T quay về nhà tắm rửa, thay quần áo và mua 01 biển số xe trắng tại tiệm decal để thay vào chiếc xe SH mode của chị B. Đến 16 giờ ngày 15/12/2019, T đem xe của chị B đến tiệm sửa xe HQ thay biển số giả, sau đó T đem xe về siêu thị Bic C gửi tiếp và điều khiển xe của T về nhà. Trên đường đi T vứt nón bảo hiểm, 01 số vật dụng cá nhân rải rác trên sông, kênh rạch thuộc địa bàn Quận 7 để phi tang. Đến ngày 22/12/2019, T đem chiếc xe của chị B đến tiệm game 873 H, phường Ph, Quận 7 cầm cho anh Trần Quốc Th (quản lý tiệm game) với số tiền 25.000.000 đồng. (trong đó, đổi điểm game bắn cá số tiền

10.000.000 đồng và tiền mặt 15.000.000 đồng), T tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Sự việc xảy ra từ ngày 15/12/2019 đến ngày 18/12/2019 thì có anh Nguyễn Minh H (là nhân viên bảo vệ của Công ty M) đang đi tuần tra ngủi được mùi hôi thối thì kiểm tra phát hiện xác chị B nằm dưới cống thoát nước nên anh Hải trình báo Công an. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh mời K đến mà việc. Tuy nhiên, đến lúc này Đinh Văn Vũ K vẫn không khai báo về hành vi “Giết người” và “Cướp tài sản” của Nguyễn Thanh T.

Qua truy xét, trích xuất hình ảnh camera xung quanh khu vực gây án ghi nhận hình ảnh Nguyễn Thanh T điều khiển chiếc xe SH mode của chị Lê Thị B sau khi gây án.

Đến ngày 30/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Thanh T, tiến hành khám người T ghi nhận ngón cái tay phải của T có vết cắn. T đã chỉ điểm cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh thu hồi chiếc xe và các vật dụng cá nhân của chị B, tiến hành cho anh Trần Quốc Th (người cầm xe cho T) nhận dạng và anh Th xác định T là người đem xe SH mode của chị B đến cầm cho anh Th (Bút lục: 51-63; 211-221; 332-335, 390-391, 393-394).

Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh T và Đinh Văn Vũ K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

* Theo Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 25-20/KLGD-PY ngày 05/02/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận nguyên nhân chết của chị Lê Thị B là do ngạt nước (Bút lục: 340-342).

* Theo kết luận định giá số 1162/KL-HĐDGTS ngày 05/3/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự cấp Thành phố kết luận: tại thời điểm chiếm đoạt ngày 15/12/2019, xe SH Mode biển số 84E1-396.22, trị giá 48.323.000 đồng (Bút lục: 322-326).

* Vật chứng của vụ án:

- Thu giữ của Nguyễn Thanh T:

+ 01 xe gắn máy hiệu Wave màu xanh biển số 51Z6 – 1907, số khung: LLCLXN3A7Y106370, số máy: LC152FMH00397770 là phương tiện T sử dụng thực hiện hành vi phạm tội, qua xác minh thể hiện xe do anh Lương Ngọc Ch đứng tên sở hữu, anh Ch đã bán lại cho một người không rõ lai lịch. Nguyễn Thanh T khai xe trên mua của một người với giá 5.000.000 đồng để sử dụng;

+ 01 đồng hồ đeo tay có chữ Orient, dây bằng kim loại màu trắng; 01 đôi dép bằng nhựa màu xám có đế dép màu vàng, trên quai dép có bấm một miếng kim loại màu trắng, trên miếng kim loại có ghi chữ Xiangyou, có một vết cháy xém trong đế dép bên trái là của T sử dụng vào ngày thực hiện hành vi phạm tội.

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo F11 màu đen, có số thuê bao 0896204128 và 0907165608; 01 điện thoại di động hiệu HTC màu đen, có số thuê bao 0767237056 của T dùng để liên lạc;

+ Tiền Việt nam 3.766.500 đồng là tiền cá nhân của T.

+ 01 xe gắn máy hiệu Honda SH mode màu vàng nâu, chỉ gắn khung biển số (không có biển số), số khung: 514XGY131921, số máy: JF51E0672428, qua xác minh là xe của bị hại Lê Thị B đứng tên sở hữu, do Trần Quốc Th giao nộp.

- Thu giữ tại vị trí Nguyễn Thanh T vớt đồ sau khi gây án:

+ 01 thẻ công nhân mang tên Lê Thị B, 01 cặp mắt kính màu đen, 01 nón vải đã bẩn, 01 đôi vớ chân, 01 cái đồ cột tóc, 01 lọ thuốc hiệu GLUTATHIONE, 01 cuốn sổ tạm trú, 01 cây dừa móng tay, 01 khẩu trang y tế đã qua sử dụng, 01 mũ bảo hiểm màu trắng đỏ, 01 gương chiếu hậu bằng kim loại, 01 chìa khóa hiệu Honda màu đen, tất cả là của nạn nhân Lê Thị B.

- 01 đĩa DVD kèm trong hồ sơ vụ án.

- Thu giữ của Đinh Văn Vũ K:

+ 01 xe gắn máy hiệu Wave màu đỏ đen, biển số 59C2 – 357.10 là phương tiện K dùng chở T ngày xảy ra vụ án, qua xác minh thể hiện xe do anh Đinh Thanh S là chủ của K đứng tên sở hữu, anh S cho K mượn xe làm phương tiện đi lại, việc K sử dụng xe chở T vào ngày xảy ra vụ án anh S không biết.

+ 01 nón màu đen có vệt đỏ phía sau, bên trên có chữ “Honda”, 01 áo khoác màu xanh đỏ, có cổ màu trắng bên trong có in chữ “Brentwood”, 01 đôi dép quai hậu màu đen có chữ “The men”, là những đồ vật K sử dụng vào ngày xảy ra vụ án.

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo A35 màu đen, có số thuê bao 0386888963 của K dùng để liên lạc.

* Về dân sự:

- Gia đình bị hại do anh Lê Văn D (anh ruột của chị B) là người đại diện yêu cầu bồi thường số tiền mai táng 193.000.000 đồng và số tiền tổn thất tinh thần là 243.500.000 đồng. Tổng cộng 436.500.000 đồng (hiện bị cáo chưa bồi thường).

Đối với anh Trần Quốc Th, nhận cầm xe do T cướp được của chị B, anh Th không biết chiếc xe trên do T phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh không xử lý là có cơ sở.

Tại bản Cáo trạng số 60/CT-VKS-P2 ngày 08/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

- Bị cáo Nguyễn Thanh T về các tội “Giết người” theo điểm e khoản 1 Điều 123 và “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Bị cáo Đinh Văn Vũ K về tội “Che giấu tội phạm” theo điểm b, c khoản 1 Điều 389 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 172/2022/HSST ngày 22 tháng 4 năm 2022, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 40 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T: Tử hình về tội “Giết người”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 06 (sáu) năm tù về tội “Cướp tài sản”.

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chấp hành một hình phạt chung cho cả hai tội là Tử hình. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Căn cứ vào điểm b, c khoản 1 Điều 389; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đinh Văn Vũ K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Che giấu tội phạm”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 25/4/2022, bị cáo Nguyễn Thanh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Đinh Văn Vũ K có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt; lý do án xử quá nặng. Còn bị cáo K nêu lý do là gia đình có nhiều người tham gia cách mạng nên xin giảm nhẹ hình phạt.

- Các Luật sư bào chữa cho bị cáo T: Đề nghị xem xét lại ý thức thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, vì cái chết của bị hại là do ngạt nước; bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; bị cáo chưa có tiền án tiền sự; để giảm hình phạt xuống tù chung thân.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo K: Đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “gia đình có công với nước”; xem mức độ hành vi phạm tội che giấu chỉ ở ý thức là tài sản trộm, chứ không phải cướp; để từ đó áp dụng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hoặc chuyển hình phạt khác nhẹ hơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo; cũng như quan điểm bào chữa của các Luật sư giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo T, K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Thanh T, Đinh Văn Vũ K đều thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng và Bản án sơ thẩm đã truy tố, xét xử; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ, thể hiện:

Vào khoảng 12 giờ ngày 15/12/2019, Nguyễn Thanh T điều khiển xe gắn máy hiệu Wave đi đường 14 Khu chế xuất T, thì nhìn thấy chị Lê Thị B đang dừng xe gắn máy hiệu SH mode ở lề đường, T nảy sinh ý định cướp xe nên giả vờ đến bắt chuyện làm quen với chị B rồi dùng tay kẹp cổ không chế chị B, chị B giằng co và cắn vào ngón tay phải của T, làm cả 2 té ngã xuống cống thoát nước gần đó. Khi té xuống, chị B bị úp mặt xuống nước, T ngồi lên vùng vai cổ đồng thời đè và giữ 02 tay của chị B để không cho chị B chống cự, thấy chị B không còn cử động, nên T leo lên bờ ngồi khoảng 05 phút; sau đó T xuống kiểm tra, bẻ cổ để lật mặt chị B sang trái thấy chị B hoàn toàn bất động, T leo lên nhặt lấy chìa khóa xe và điều khiển xe của chị B đến Đường số 10, Quận 7, gọi điện thoại cho bị cáo Đinh Văn Vũ K nói mới lấy trộm được chiếc xe và kêu K đến Đường số 10 phụ giúp đưa xe đi. K đồng ý và điều khiển xe gắn máy hiệu Wave Anpha gặp T. T điều khiển chiếc xe vừa cướp được của chị B cùng K đem đến tiệm game bắn cá đường H, phường T, Quận 7 để gửi. Sau đó, K chở T lại gần hiện trường gây án để T lấy xe gắn máy của T, còn K đi vào Khu chế xuất tiếp tục làm việc. T điều khiển xe gắn máy của mình đến tiệm game 303 H, để lại đó và lấy xe SH mode của chị B đem đi gửi tại Siêu thị Big C, Quận 7. Sau đó T mua 01 biển số xe thay vào chiếc xe SH mode của chị B. Đến ngày 22/12/2019, T đem chiếc xe của chị B đến tiệm game 873 H, phường Ph, Quận 7 cầm cho anh Trần Quốc Th (quản lý tiệm game) với số tiền 25.000.000 đồng. (trong đó, đổi điểm game bắn cá số tiền 10.000.000 đồng và tiền mặt 15.000.000 đồng), T tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Sự việc xảy ra từ ngày 15/12/2019 đến ngày 18/12/2019 thì được phát hiện, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh mời K đến làm việc. Tuy nhiên Đinh Văn Vũ K vẫn không khai báo về hành vi “Giết người” và “Cướp tài sản” của Nguyễn Thanh T.

Theo Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 25-20/KLGD-PY ngày 05/02/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận nguyên nhân chết của chị Lê Thị B là do ngạt nước (Bút lục: 340-342).

Theo kết luận định giá số 1162/KL-HĐĐGTS ngày 05/3/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên trong Tổ tụng hình sự cấp Thành phố kết luận: tại thời điểm chiếm đoạt ngày 15/12/2019, xe SH Mode biển số 84E1-396.22, trị giá 48.323.000 đồng (Bút lục: 322-326).

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 172/2022/HSST ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử bị cáo Nguyễn Thanh T về 02 tội “Giết người” và tội “Cướp tài sản” theo điểm e khoản 1 Điều 123, khoản 1 Điều 168 của Bộ luật hình sự; bị cáo bị cáo Đinh Văn Vũ K về tội “Che giấu tội phạm” theo khoản 1 Điều 389 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Tuy nhiên, phần Quyết định Bản án sơ thẩm không tuyên bố các bị cáo phạm tội như trên là thiếu sót, cấp phúc thẩm sửa lại cho đúng Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn, Tòa án sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[2]. Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của các bị cáo, thấy rằng:

[2.1]. Đối với bị cáo Nguyễn Thanh T:

Bị cáo thực hiện hành vi giết bị hại chị Lê Thị B một cách hết sức tàn nhẫn, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân bị cáo đã ngồi lên vai, cổ, giữ chặt 02 tay chân nước làm cho bị hại ngạt thở mà chết; rồi sau đó chiếm đoạt tài sản bị hại. Điều đó cho thấy, bị cáo cố tình thực hiện tội phạm đến cùng, trong khi bị hại là phụ nữ, không quen biết, hay mâu thuẫn gì với bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền được sống của con người; bị cáo giết người, rồi ngay sau đó lại thực hiện hành vi cướp tài sản là tội phạm rất nghiêm trọng. Điều này cho thấy bị cáo không có khả năng để cải tạo, Tòa sơ thẩm loại bỏ vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội bằng hình phạt tử hình là tương xứng với tính chất, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; đáp ứng được tình hình đấu tranh tội phạm tại địa phương.

Bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào mới nên không có cơ sở chấp nhận.

[2.2]. Đối với bị cáo Đinh Văn Vũ K:

Hành vi che giấu tội phạm của bị cáo K là nghiêm trọng, đã gây cản trở cho việc điều tra, phát hiện tội phạm và xử lý người phạm tội. Sau khi sự việc được phát hiện, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh mời K đến mà việc nhưng bị cáo K vẫn không khai báo về hành vi “Giết người” và “Cướp tài sản” của bị cáo T. Đến khi trích xuất hình ảnh camera xung quanh khu vực gây án, cho tiến hành bắt giữ T, cho anh Trần Quốc Th (người cầm xe cho T) nhận dạng thì bị cáo K mới nhận tội. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là phù hợp, không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3]. Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào đặc biệt nào mới theo quy định pháp luật; cũng như quan điểm bào

chữa của các Luật sư đề nghị giảm án cho các bị cáo là không có cơ sở chấp nhận. Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị bác kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp.

[4] Về án phí: các bị cáo Nguyễn Thanh T, Đinh Văn Vũ K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1/. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Thanh T, Đinh Văn Vũ K; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 172/2022/HSST ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về hình phạt đối với các bị cáo.

2/. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm 02 tội: “*Giết người*” và “*Cướp tài sản*”; bị cáo Đinh Văn Vũ K phạm tội “*Che giấu tội phạm*”.

3/. Căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 40; điểm d khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh T**: Tử hình về tội “*Giết người*” và 06 (sáu) năm tù về tội “*Cướp tài sản*”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chấp hành hình phạt chung là **Tử hình**. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày tuyên án (20/9/2022) bị cáo Nguyễn Thanh T có quyền gửi đơn lên Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam để xin ân giảm án Tử hình.

4/. Căn cứ vào điểm b, c khoản 1 Điều 389; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Đinh Văn Vũ K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “*Che giấu tội phạm*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

5/. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/NQ/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh T, Đinh Văn Vũ K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

6/. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

7/. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1);
- TAND TP.HCM (3);
- VKSND TP.HCM (1);
- Cục THADS TP.HCM (1);
- Sở Tư pháp TP.HCM (1);
- Công an TP.HCM (1);
- Trại tạm giam Công an TP.HCM (2);
- BCTN (1);
- Lưu VP(3), HS(2).17b.HDT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chung Văn Kết